

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ CÔNG TÁC KHOA HỌC — KỸ THUẬT Ở NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

LÊ KHẮC

Những người làm công tác khoa học và kỹ thuật đặc biệt phấn khởi thấy trong Báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương tại Đại hội lần này của Đảng, cũng như trong báo cáo về kế hoạch 5 năm 1976 — 1980, có cả một phần dành riêng cho công tác khoa học — kỹ thuật; đó là niềm cổ vũ, vinh dự và cũng là trách nhiệm hết sức lớn lao mà Đảng trao cho những người làm công tác khoa học — kỹ thuật nước ta.

Dưới đây, tôi xin phát biểu một số suy nghĩ về công tác khoa học — kỹ thuật ở nước ta, sau khi đã nghiên cứu hai văn kiện quan trọng nói trên.

Cả nước ta sắp bước vào một thời kỳ lao động mới; theo lời kêu gọi của Đảng, cả nước ta sẽ là một công trường xây dựng vĩ đại, tràn ngập khí thế cách mạng tiến công.

Chúng ta sẽ ra sức phát triển sản xuất, nhanh chóng nâng cao năng suất lao động, đồng thời mở rộng sản xuất, chú trọng trước tiên đến sản xuất nông nghiệp, nghề rừng, nghề cá, các ngành công nghiệp thực phẩm và hàng tiêu dùng, các ngành cung cấp năng lượng, máy móc thiết bị và nguyên vật liệu cho toàn bộ hoạt động của nền kinh tế, phát triển giao thông vận tải; đầu tư xây dựng cơ bản về các mặt sẽ là một ưu tiên, nhằm mau chóng tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho các ngành kinh tế, quốc phòng, văn hóa và đời sống. Đi đôi với xây dựng, chúng ta phải cải tiến và tăng cường quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý kinh tế và quản lý kỹ thuật, nhằm phát huy đến mức cao nhất những cơ sở vật chất được tạo ra; nói một cách khác, chúng ta phải đồng thời tiến hành cả 3 cuộc

cách mạng, cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học — kỹ thuật, cách mạng văn hóa và tư tưởng, trong đó cách mạng khoa học — kỹ thuật là then chốt. Thực tiễn nước ta trong những năm qua cho thấy, cách mạng khoa học — kỹ thuật chỉ có được vai trò then chốt nếu nó được tiến hành đồng thời với hai cuộc cách mạng kia.

Sự phát triển khoa học, kỹ thuật của nước ta là một đòi hỏi khách quan để có thể giải quyết được một cách tốt nhất những nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch 5 năm 1976 — 1980.

Nhưng nhiệm vụ khoa học kỹ thuật có thể được giải quyết bằng nhiều cách; chúng ta có thể tranh thủ những thành tựu khoa học và kỹ thuật sẵn có trên thế giới, những sáng chế phát minh, những thiết bị và vật tư kỹ thuật v.v... để mau chóng giải quyết một số nhiệm vụ cấp bách, đồng thời đề tạo ra cho chúng ta một cơ sở khoa học — kỹ thuật hiện đại ban đầu. Trên cơ sở đội ngũ cán bộ khoa học và kỹ thuật sẵn có, chúng ta có thể sử dụng ngay một số tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, tự mình giải quyết lấy một số vấn đề kỹ thuật phức tạp trên cơ sở tự lực tự cường. Hiện nay, chúng ta đã có một đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật nắm được khá thành thực nhiều kỹ thuật hiện đại phức tạp, cần được sử dụng tốt hơn, miễn là chúng ta biết tổ chức và tạo điều kiện cho họ làm việc. Chúng ta cũng phải tổ chức những cơ sở nghiên cứu, đề tự mình giải quyết lấy một số vấn đề khoa học và kỹ thuật mà, vì lý do này hay lý do khác, không thể đi lại vào nước ngoài; tự mình nghiên cứu lấy còn có tác dụng mở rộng và nâng cao trình độ khoa học và kỹ thuật của đội ngũ cán bộ, tích lũy và dự trữ được kiến thức, đề tác động về lâu dài vào

trình độ sản xuất của nước ta, cũng như đề tiến lên giải quyết lấy những nhiệm vụ khoa học lớn được đặt ra, xây dựng một nền khoa học Việt-nam tiên tiến. Ở đây, công tác nghiên cứu cơ bản cũng như các ngành khoa học cơ bản có một vị trí quan trọng.

Các vấn đề khoa học và kĩ thuật phải giải quyết có rất nhiều và ở những trình độ khác nhau; muốn giải quyết được tất cả các vấn đề đó cần phải có sự phân loại và phân công, theo chuyên môn, theo trình độ, theo ngành sản xuất và theo địa phương, mà tổ chức ra một hệ thống cơ sở nghiên cứu thí nghiệm cho hợp lí, có đủ khả năng giải quyết nhanh chóng được nhiều vấn đề, nhằm giảm tình trạng mất cân đối ở các ngành sản xuất và các địa phương khác nhau; một sự phân công hợp lí trong hệ thống nghiên cứu của cả nước, bao gồm các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm của các ngành, các địa phương, các trường học, và của trung ương, sẽ tránh được sự trùng lặp không cần thiết, và một sự hợp tác chặt chẽ sẽ mau chóng đem lại những kết quả mong muốn; trước mắt nên tập trung xây dựng các cơ sở nghiên cứu khoa học quan trọng nhất của Nhà nước và của các ngành, tăng cường thêm phương tiện nghiên cứu cho các trường đại học, và các cơ sở nghiên cứu hiện có.

Phương hướng và nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 1976 - 1980 đề ra nhiều vấn đề khoa học - kĩ thuật lớn phải giải quyết.

Trước hết, chúng ta phải tiến hành điều tra nghiên cứu đề nắm cho được chính xác và hoàn chỉnh điều kiện thiên nhiên và tài nguyên phong phú của nước ta, có những đặc điểm của vùng nhiệt đới, để làm căn cứ khoa học cho các kế hoạch phát triển kinh tế và văn hóa của Nhà nước cũng như của các địa phương, cho việc phân vùng kinh tế và qui hoạch lãnh thổ, để có cơ sở xây dựng qui hoạch kinh tế cụ thể cho 500 huyện của cả nước ta, cho việc sử dụng hợp lí các điều kiện thiên nhiên và tài nguyên, cho việc bảo vệ và cải tạo thiên nhiên, dự báo và phòng chống thiên tai, v.v..., chú trọng công tác điều tra tổng hợp từng vùng lãnh thổ, kịp thời phục vụ cho kế hoạch 5 năm 1976 - 1980.

Tài nguyên nước ta tuy phong phú, nhưng không phải là vô tận, chúng ta phải nghiên cứu sử dụng hợp lí và tiết kiệm nhất các nguồn nguyên liệu và năng lượng của nước ta, đồng thời phải tìm tòi, phát hiện ra những nguồn nguyên liệu và năng lượng mới, làm cơ sở cho sự phát triển mạnh mẽ nền kinh tế nước ta.

Chúng ta phải biết áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật mới nhất để nâng cao chất lượng về năng suất lao động, trong tất cả các lĩnh vực sản xuất và quản lí, trước hết là trong ngành xây dựng cơ bản, nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao nhất.

Chúng ta phải nghiên cứu sử dụng hợp lí đất đai, nâng cao chất lượng đất, sản lượng cây trồng và chăn nuôi, bằng cách tạo ra những giống mới có năng suất và chất lượng cao, thích hợp với điều kiện thiên nhiên nhiệt đới của nước ta, nghiên cứu phòng trừ các loại sâu bệnh phá hoại mùa màng và gia súc. Chúng ta cũng phải phát triển khoa học kĩ thuật trồng rừng, cải tạo, bảo vệ và khai thác rừng, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Đi đôi với việc sản xuất ra nhiều lương thực thực phẩm bảo đảm nhu cầu trong nước, nâng cao mức sống của nhân dân, phải nghiên cứu tiết kiệm và chế biến nhiều hàng hóa nông phẩm, có giá trị sử dụng cao trong nước cũng như xuất khẩu.

Chúng ta phải nghiên cứu nâng cao trình độ kĩ thuật và chất lượng trong các lĩnh vực xây dựng, sản xuất công nghiệp, giao thông vận tải, thông tin bưu điện, quốc phòng v.v... Phải tạo ra được nhiều sản phẩm có kĩ thuật hiện đại, có chất lượng cao, chú ý đặc biệt những sản phẩm có giá trị xuất khẩu v.v... Sản xuất lớn đòi hỏi phải tăng cường và phát huy hơn nữa hiệu lực của quản lí kĩ thuật đặc biệt là tăng cường công tác xây dựng định mức kinh tế - kĩ thuật, các qui trình sản xuất, các qui phạm, tăng cường công tác đo lường, tiêu chuẩn hóa, kiểm tra kĩ thuật và kiểm tra chất lượng sản phẩm, tăng cường phương tiện kiểm tra kĩ thuật và hệ thống tổ chức quản lí kĩ thuật từ trung ương xuống đến các cơ sở sản xuất.

Sức khỏe và đời sống của nhân dân, trước hết là của những người lao động phải là mối quan tâm hàng đầu của những người làm công tác khoa học - kĩ thuật; trên cơ sở điều tra nghiên cứu về sinh lí của con người Việt-nam, theo từng lứa tuổi của trai, của gái, và theo từng loại hoạt động nghề nghiệp khác nhau mà nghiên cứu những biện pháp cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt, nâng cao sức khỏe, phòng chữa tật bệnh, kéo dài khả năng lao động, nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta. Phải có những biện pháp khoa học - kĩ thuật cho việc sinh đẻ có kế hoạch.

Với sự phát triển mạnh mẽ của các ngành nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, v.v... vấn đề bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ

môi trường cũng phải đồng thời được đặt ra. Kinh nghiệm của nhiều nước cho thấy sự phát triển vô tổ chức của các ngành nói trên sẽ dẫn tới sự phá hoại thiên nhiên, lãng phí tài nguyên và làm ô nhiễm môi trường, nhưng đồng thời cho thấy người ta có thể khắc phục hoặc hạn chế được các hậu quả đó. Trước khi cho thi hành một chính sách, một chủ trương kinh tế, hay một biện pháp kỹ thuật, xây dựng một nhà máy, một công trình, thì ngoài việc dự kiến kết quả tích cực thu được, còn phải nghiên cứu cả những hậu quả tiêu cực có thể xảy ra, để có biện pháp chủ động đề phòng. Vấn đề qui hoạch các đô thị, các khu công nghiệp, các khu kinh tế tập trung, là những nơi tập trung đông dân cư nhất, phải được chú ý riêng trong khuôn khổ các vấn đề môi trường, để có thể tránh được tình trạng ô nhiễm.

Để có thể thực hiện được các nhiệm vụ rộng lớn nói trên, cần phải có những chương trình nghiên cứu rộng rãi, dài hạn, được kế hoạch hóa chi tiết, được đầu tư thích đáng, được tổ chức thực hiện và quản lý tốt, kết hợp nhiều lĩnh vực chuyên môn, nhiều ngành, nhiều tổ chức, và từng thời kỳ phải có những trọng tâm, trọng điểm để tập trung sức giải quyết đến nơi đến chốn. Trước mắt các chương trình nghiên cứu này nên tập trung vào những biện pháp về khoa học và kỹ thuật nhằm góp phần giải quyết một cách toàn diện và vững chắc vấn đề lương thực thực phẩm; góp phần giải quyết tốt vấn đề vật liệu xây dựng, tốc độ xây dựng và chất lượng các công trình; bảo đảm những nguồn vật tư trong nước cần thiết cho các ngành sản xuất công nghiệp, trước hết là cho ngành cơ khí và các ngành sản xuất hàng tiêu dùng; bảo đảm chất lượng các sản phẩm và tạo ra được nhiều nguồn hàng xuất khẩu; nâng cao hiệu suất và chất lượng của các ngành dịch vụ thiết yếu nhất đối với đời sống của nhân dân, trước hết là trong khâu lưu thông phân phối. Phải có những chính sách thích hợp động viên và tập hợp được đông đảo lực lượng khoa học kỹ thuật xung quanh những vấn đề phải giải quyết, và để mau chóng đưa được những kết quả nghiên cứu vào trong thực tế sản xuất và đời sống. Phải đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, của những người lao động trực tiếp, bồi dưỡng kiến thức khoa học kỹ thuật cho nhân dân lao động; gây một phong trào sôi nổi tiến quân vào khoa học - kỹ thuật. Một điều hết sức quan trọng là phải phát triển đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật

của chúng ta, để kịp đáp ứng được nhiệm vụ đề ra. Nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác cán bộ đã nhận định: « Các cán bộ khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ, giàu lòng yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội, có tinh thần hăng hái, làm việc tận tụy, bước đầu có những cống hiến tốt, nhưng chưa được đào tạo một cách căn bản, đồng bộ về ngành nghề, kiến thức cơ bản, và kỹ năng thực hành còn yếu ». « Chúng ta phải ra sức khắc phục những nhược điểm đó, bằng một qui hoạch đào tạo dài hạn, căn bản, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng, phát triển và bồi dưỡng những người có tài năng; qui hoạch đào tạo phải dựa trên cơ sở một chương trình phát triển khoa học và kỹ thuật dài hạn, lấy những mục tiêu kinh tế lâu dài làm đối tượng phục vụ chủ yếu; phải có những biện pháp tích cực nhất để thực hiện qui hoạch đào tạo, như đào tạo trong các nhà trường và cơ sở nghiên cứu khoa học trong nước hay nước ngoài, mời các nhà bác học, các chuyên gia v.v... Một hình thức đào tạo rất quan trọng là đào tạo trong thực tế công tác nghiên cứu, được tổ chức ngay trong nước, kể cả việc đào tạo cán bộ có trình độ trên đại học, mà hiện nay chúng ta đã bắt đầu tiến hành. Muốn vậy, chúng ta phải biết tổ chức và quản lý tốt công tác nghiên cứu, biết tập hợp lực lượng xung quanh những vấn đề trọng yếu và cấp bách nhất, và tạo những điều kiện tốt nhất cho họ hoàn thành nhiệm vụ. Với những chương trình và đề tài nghiên cứu lớn, cần phối hợp nhiều lực lượng cùng làm, thì việc tổ chức và quản lý không kém phần quan trọng so với công tác nghiên cứu, đôi khi có thể quyết định sự thành công của công tác nghiên cứu; bởi vậy hệ thống tổ chức quản lý khoa học phải được tăng cường.

Cán bộ khoa học của chúng ta hiện nay, đúng như Nghị quyết của Bộ Chính trị nhận định « có tinh thần hăng hái, làm việc tận tụy »; tuy còn nhiều khó khăn thiếu thốn về đời sống, nhưng mối quan tâm lớn nhất, và nguyện vọng tha thiết nhất của họ vẫn là muốn được sử dụng một cách đúng đắn, được quản lý tốt, được tổ chức tốt, được học tập, và được tạo cho những điều kiện làm việc tốt hơn, để có thể phát huy được hết khả năng chuyên môn của mình; họ mong muốn những kết quả lao động nghiên cứu của họ được sử dụng trong thực tế, đem lại những lợi ích thiết thực cho nền kinh tế, và thật sự nâng cao đời sống của nhân dân; họ muốn có nhiều cống hiến cho Tổ quốc, cho chủ nghĩa xã hội.

Xây dựng và phát triển khoa học là một công việc lâu dài; không phải bây giờ chúng ta mới bắt đầu làm việc này, nhưng trong những năm có chiến tranh, chúng ta chưa làm được nhiều, ngoài việc đào tạo cán bộ khoa học, kĩ thuật có được đầy mạnh, và xây dựng được một số cơ sở nghiên cứu, nhưng còn thiếu nhiều phương tiện và cán bộ có trình độ. Trong giai đoạn mới, công tác nghiên cứu khoa học - kĩ thuật chắc chắn sẽ được phát triển mạnh, để đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất và kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội trên cả nước ta, đưa nền kinh tế nước ta, từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong khoảng thời gian 20 năm. Công việc này sẽ thu hút rất nhiều cán bộ, nhất là cán bộ trong thế hệ thanh niên chúng ta ngày nay. Bởi vậy, ngay từ bây giờ, Đảng phải chăm lo đào tạo bồi dưỡng và giáo dục đội ngũ cán bộ khoa học - kĩ thuật trẻ, để họ có thể gánh vác được công việc vẻ vang đó, làm cho họ trở thành những chiến sĩ cách mạng trên mặt trận khoa học - kĩ thuật là mặt trận then chốt hiện nay, có ý thức làm chủ tập thể cao, không ngừng vươn lên về trình độ, kiến thức khoa học, cũng như về năng lực tổ chức và quản lí công tác nghiên cứu, có những ước mơ lớn, nhưng cũng phải biết kiên trì giải quyết đến nơi đến chốn những vấn đề khoa học cụ thể. Một vấn đề quan trọng nữa là không ngừng nâng cao kiến thức khoa học - kĩ thuật cho mọi người. Với sự phát triển nhanh chóng của khoa học và kĩ thuật ngày nay, vấn đề

thường xuyên bổ xung kiến thức mới cho cán bộ nói chung, cho cán bộ khoa học - kĩ thuật nói riêng đã trở thành điều cấp thiết đối với tất cả các ngành nghề, các lứa tuổi, không chỉ riêng gì ở nước ta. Để thực hiện điều này, chúng ta đã vận dụng nhiều hình thức như phổ biến khoa học, báo chí và thông tin khoa học kĩ thuật tổ chức các lớp chuyên đề, chuyên tu các lớp ban đêm, tại chức hàm thụ, các hội nghị khoa học - kĩ thuật, các hoạt động của các hội khoa học kĩ thuật v.v...do đó nông dân, công nhân, cán bộ ta đều được cung cấp thêm những kiến thức mới, ngoài vốn kiến thức ban đầu của nhà trường. Chúng ta cần phải tổ chức tốt hơn việc "đào tạo thường xuyên" này, nhưng vấn đề căn bản là phải làm cho mọi người biết tự giác học tập, bởi vì không học tập thì không thể hoàn thành được nhiệm vụ ngày càng cao, đòi hỏi phải có những kiến thức khoa học kĩ thuật sâu hơn, rộng hơn, mới hơn, kể cả những kiến thức về khoa học quản lí.

Đối với những người làm công tác khoa học - kĩ thuật, không còn gì vinh dự bằng được làm những chiến sĩ cách mạng, làm đội quân chủ lực trong cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật ở nước ta trong giai đoạn mới, nhằm chấm dứt nghèo nàn và lạc hậu, làm cho nhân dân ta có cuộc sống văn minh, ấm no và hạnh phúc hơn. Chắc chắn rằng những cán bộ khoa học - kĩ thuật chúng ta sẽ làm tròn được trách nhiệm đó, để xứng đáng với Đảng quang vinh và Tổ quốc anh hùng của mình.

TIẾN QUÂN MẠNH MÊ VÀO KHOA HỌC — KĨ THUẬT, NHANH CHÓNG ĐƯA NÔNG NGHIỆP NƯỚC TA TIẾN LÊN SẢN XUẤT LỚN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

LÊ DUY THUỐC

Trong kế hoạch 5 năm (1976-1980), phải tập trung cao độ sức cả nước, của các ngành, các cấp, tạo ra một bước phát triển vượt bậc của nông nghiệp, phải coi trọng cả ba mặt: thâm canh, tăng vụ và mở rộng diện tích bằng khai hoang, phục hóa là những phương hướng, chủ trương sát đúng với điều kiện thực tiễn của nước nhà mới thống nhất.

Nhân dân ta, với bản chất cần cù lao động, thông minh sáng tạo, vốn có truyền thống đấu tranh chống thiên nhiên khắc nghiệt cũng như chống đế quốc tàn bạo thật ra đã tiến hành cách mạng kĩ thuật trong sản xuất nông nghiệp từ hàng trăm năm nay rồi.

Nông dân đồng bằng sông Hồng đã thâm canh cải tạo được hàng trăm nghìn hecta đất